



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN TU
Last Middle First

Current Address: Hẻm 85 số nhà 38/5 Thoại Ngọc Hầu T.10 Q. Tân Bình TP HCM

Date of Birth: 03/15/39 Place of Birth: Ninh Bình

Previous Occupation (before 1975) 1st Lt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 07/75 To 09/80
Years: 5 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: VU THONG KE
Name Norwalk, CA. 90650
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

PHIẾU KIỂM SOÁT

- Họ và tên: Trần Văn Thi

☒ Card

☐ Thẻ bỏ túi, (cầm ở)

☒ Giấy ra trại

☐ Cấp bằng, huy chương

☒ Hồ sơ đầy đủ (Thờ đủ hồ sơ)

☐ Computer

- Các thủ khác :

☒ Mẫu D

☒ ODP list

☒ Labels

☒ Folder

☒ Hồ sơ cần xerox

☒ Hồ sơ đã chuyển ODP

ngày 10/18/86

Thư thư lữ. vờ -
W. Sand
Hồi

Norwalk Ngày 31-10-1984

Kính gửi

Hội Gia đình Tu Nhân C/T

Kính thưa Quý Hội,

Tôi kính gửi Quý Hội tờ lý lịch của con
rẻ tôi là tu nhân cái tạo đã được thụ về
để Quý Hội giúp chúng tôi lập danh sách
gửi lên những nơi cần thiết cho gia đình
con tôi được chính phủ Mỹ chấp nhận
là tu nhân chúng tôi được sang đây khỏi
phải ở VN với sự kềm kẹp và lo sợ
Nếu có phải phải tốn gì anh Quý Hội
cho chúng tôi liệt chúng tôi vào loại chính
Kính chúc Quý Hội thành công
trong cái lĩnh vực giúp đỡ tu nhân cái tạo

Kính thư

Trương Văn

Vũ Kế Thông

Norwalk ex 90650

1. FULL NAME OF INFORMATION PROVIDER: (Last,) (First) (Middle)
Tên, Họ, người cung cấp dữ kiện: VŨ THỐNG KÊ

2. NATURALIZATION CERT./ALIEN #
Số CC Quốc tịch/Thẻ Thường trú: A22 077 925

3. PRESENT ADDRESS: PHONE#
Địa chỉ hiện tại: NORWALK CA 90650 Điện thoại: (213)

4. RELATIONSHIP:
Liên hệ gia đình (với tù nhân Cải tạo): Con R2

5. FULL NAME OF EX. POLITICAL PRISONER: (Last, First, Middle) LÊ - TỬ VẤN
Tên, Họ Cựu tù Cải Tạo: LÊ - VĂN - TỬ

6. DATE AND PLACE OF BIRTH: (Mo/Date/Yr) 03-15-1939
Tháng/Ngày/Năm và Nơi sinh:

7. POSITION/RANK/MOS# (Before 4/75) Trung úy phụ tá Truyền Tin
Chức vụ/Cấp bậc/Số quân (Trước 4/75) số quân 59A/165192

8. LAST POSITION/UNIT OF SERVICE: Trường Cảnh Sát Quốc gia
Cơ quan/Đơn vị phục vụ sau cùng:

9. MONTH/DATE/YEAR ARRESTED: 5 năm 2 tháng 16 ngày
Tháng/Ngày/Năm bị giam giữ:

10. MO/DATE/YR OUT OF CAMP: 09-11-1980
Tháng/Ngày/Năm được thả: (Nếu có, Xin đính kèm 1 bản Photo Giấy Trả Tự do)

11. PRESENT MAILING ADDRESS OF EX. P/PRISONER IN VN: Hẻm 85 số nhà 38/5 Thoại Ngọc Hầu
Địa chỉ 1/1 hiện tại với Cựu tù nhân tại VN: Phường 10 quận Tân Bình TP Hồ Chí Minh VN

12. LIST FULL NAME/DOB&POB OF EX. P/PRISONER'S IMMEDIATE FAMILY & MOTHER/FATHER:
Tên, Họ/Ngày/tháng/năm, sinh & Nơi sinh Gia đình Cựu Tù nhân kể cả Cha/Mẹ ruột:

cha Lê Văn Thọ chết 1943
mẹ Nguyễn Thị Sô chết 1961
vợ Vũ Thị - Ro 12-10-1943 Ninh Bình
con Lê Thị Vũ Thảo 29-11-1965 Saigon
Lê Thị Vũ Nguyệt 26-12-1966 -
Lê Quang Vũ 18-10-1968 -
Lê Thị Vũ Nga 12-9-1970 -
Lê Quang Đức 14-12-1974 -

13. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY RE-UNIFICATION ?

Ông/Bà có nộp đơn xin ĐOÀN TỤ GIA ĐÌNH chưa?

IF YOU HAVE (Nếu đã)

a. ODP/BANGKOK IV # (Số IV hồ sơ Đoàn Tụ của ODP/BKK) IV 526 804

b. DATE OF NOTICE APPROVAL FROM I-171 INS/FORM:

Ngày cấp Thông báo thuận NHẬP CẢNH trong mẫu I-171: (Nếu có, Xin kèm một bản photo mẫu I-171)

chưa có

COMMENT/RECOMMENDATIONS:

Ý kiến/Đề nghị:

SIGNATURE OF INFO. PROVIDER
Chữ ký của người điền Phiếu.

Thống kê

BỘ NỘI VỤ
CỤC Q.L.T.G
Trại Thủ Đức
Số .../GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự Do-Hạnh Phúc.

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-8-1977 của Thủ tướng chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư liên Bộ quốc phòng-Nội vụ số ... ngày ... về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-8-1977 của Thủ tướng chính phủ.

Thi hành quyết định của số 120 Ngày 25 tháng 8 năm 1980 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: Lê Văn Tư

Ngày, tháng, năm sinh: 15/3/1939

Quê quán: Ninh Bình

Trú quán: Hẻm 85, 38/5, Thới Ngọc Hàng Tân Bình, TP HCM
Số lịch cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị, phản động của chế độ cũ.
Trung úy phụ tá ban truyền tin.....

- Khi về phải trực tiếp trình ngay giấy này với ủy ban nhân dân và công an xã phường: 65 Hẻm 85, số 38/5 Thới Ngọc Hàng Tân Bình, TP HCM
Thuộc Huyện quận: Tân Bình Tỉnh, Thành phố: Hồ Chí Minh
và phải tuân theo các quy định của ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

- Thời hạn quản chế: 12 tháng (mười hai tháng)

- Thời hạn đi đường: 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)
Tiền và lương thực đi đường sẽ cấp từ trại về đến gia đình.

(Không được cư trú trong thành phố).....

Ngày 14 tháng 9 năm 1980

Phó GIÁM TRẠI

Lần tay ngón trở phải

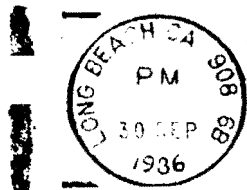
Của: Lê Văn Tư

Người được cấp
giấy ký

Đại úy Phan Hữu Phúc

VŨ K THÔNG

NORWALK CA 90650



K/α Bà Chủ tịch Hội GD TNCT VN

Po Box 5435

Arlington VA 22205-0635



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-998-7850

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

IV # 526 804

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam LE VAN TU
Last Middle First

Current Address HEM 85 SO' NHA 38/5B PHAM VAN HAI PHUONG 10
QUAN TAN BINH T/P HO CHI MINH VIETNAM

Date of Birth 3/15/1939 Place of Birth NINH BINH, VIETNAM

Names of Accompanying Relatives/Dependents

PLEASE SEE IN THE BACK
OF THIS FORM

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 6/25/1975 To 9/11/1980

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>THONG K VU</u>	<u>FATHER IN LAW</u>		

Form Completed By:

THONG K VU
Name

NORWALK CA 90650
Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): LE VAN TU
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
VU THI RO	10/12/1943	WIFE
LE THI VU THAO	11/29/1965	DAUGHTER
LE THI VU NGUYET	12/26/1966	DAUGHTER
LE QUANG VU	10/15/1968	SON
LE THI VU NGA	9/12/1970	DAUGHTER
LE QUANG DUC	12/14/1974	SON

ADDITIONAL INFORMATION:

INTAKE FORM MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

NAME (TÊN) : L E V A N T U
 Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 3 / 15 / 1939 NINH BINH VIET NAM
 (NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
 SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : NAM Female (Nữ) :
 MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có) lập gia đình) : Có
 (Tình trạng gia đình)
 ADDRESS IN VIETNAM : Hẻm 85 số nhà 38/5B PHẠM-VĂN-HAI, FƯƠNG 10
 (Địa chỉ tại VN) : Quận TÂN-BÌNH T/P HỒ CHÍ MINH VIỆT NAM
 POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : (Yes) (Có) Có No (Không) :
 : If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 6/25/1975 To (Đến) : 9/11/1980
 PLACE OF RE-EDUCATION : Ghế đẩu
 CAMP (TRẠI TÙ)
 PROFESSION (Nghề Nghiệp) : PHỤ TA TRUYỀN TIN (THỢ MÁY)
 EDUCATION IN U.S. : Khoa Cảnh sát Tổng Quát và Kỹ thuật tại Washington DC - Hoa Kỳ
 (DU HỌC TẠI MỸ) tu ngày 12/72 đến 7/72
 VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : TRUNG ÚY
 VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : ✓ Date (Năm) :
 (Trong chính phủ VN)
 APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : Có IV Number (số hồ sơ) : 526 804 No (Không) :
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : 6
 NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2
 MAILING ADDRESS IN VN : Hẻm 85 số nhà 38/5B Phạm Văn Hai Phường 10, Quận TÂN-BÌNH
 (Địa chỉ liên lạc tại VN) T/P HỒ CHÍ MINH VIỆT NAM
 NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : THÔNG K VU số
 (Tên, Địa chỉ Thân nhân : NORWALK CA 90650
 hay Người Bảo Trờ)
 U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : No (Không) : Không
 RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : Con rể
 NAME AND SIGNATURE : THÔNG K VU số
 ADDRESS OF INFORMANT : NORWALK CA 90650 Thong K Vu
 (Tên, Địa Chỉ, Chủ Ký, ĐT của người điền đơn nay)
 DATE : 9/29/1986

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): LE VAN TU
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
Vũ Thị Rô	12-10-1943	vợ
LÊ THỊ VŨ THẢO	29-11-1965	con gái
LÊ THỊ VŨ NGUYỆT	26-12-1966	con gái
LÊ QUANG VŨ	15-10-1968	con trai
LÊ THỊ VŨ NGÀ	12-9-1970	con gái
LÊ QUANG ĐỨC	14-12-1974	con trai

ADDITIONAL INFORMATION:

S000000/GRT

GIẤY RA TRAI

Căn cứ thông tư liên Bộ quốc phòng-Nội Vụ số ngày.
về việc thực hiện chỉ thị số 316/PTG ngày 22-8-1977 của Thủ
tướng chính phủ.

Thủ lệnh quyết định tha số: 120 Ngày 25 tháng 8 năm 1980
Của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: Lê Văn Tư

Ngày, tháng, năm sinh 15/3/1930

Quốc gia: Ninh Bình

Trú quán: Hẻm 85, 38/5, Thới Ngọc Hàng Tân Bình, TP.HCM.

Số lính cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị, phản động của chế độ cũ.

Ngày 17/11/1963, tại huyện ủy Tân Phú

- Khi và phải trực tiếp trình bày ngay giấy này với ủy ban nhận dân và công an xã phường: 65 năm 85, số 38/5 Thôn Ngọc Đầu, Tân

Thuộc Huyện quận: Cầu Giấy Tỉnh: Thái Nguyên Thành phố: Hồ Chí Minh

và phải tuân theo các quy định của ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chỗ, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

- Thời hạn quản chế: 1 tháng (mười hai tháng);

- Thời hạn di dưỡng: 02 ngày. (Kể từ ngày ký giấy ra trại)

Tiền và lương thực di dưỡng sẽ cấp từ trại về đến gia đình.

(không được coi là tạm trú thành phố).....

Ngày 14 tháng 9 năm 1960

Lăn tay ngón trở phải

Của: Lê Văn Tư

Người được cấp
giấy ký



Quarry Plan & Elev. Plan

ông an tỉnh 10 quân Tân Bình
Chức vụ -
HTCI theo đơn của... trình đến tại
ông an 110 ngày 12 - 9 - 1980

Ngày 12 - 9 - 1980

PHÓ ĐA. PHƯƠNG 10

SỞ CÔNG AN TP. HCM - THỊ MINH
ĐA TRÌNH DIỆN
Ngày 03 tháng 10 năm 1980
PHÒNG Q. 1. A

[Signature]

Phan Đình...

Số: 1117 /WB
CHUNG NHÂN CÔNG Y BẢN CHÁNH
XUẤT TRÌNH TẠI UBND PHƯỜNG 10, Q. 1
P. 10, Ngày 11 tháng 9 năm 86
TM. UBND P. 10



Trần Phước Thiện

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

WORKSHEET FOR FALCONER IV 526804

PAGE 001 1-72

SPONSOR IN THE UNITED STATE

IV 526804

NAME: VU THI RO

Other names used: NONE

Sex: F DOB: (waddy) 10/12/43 COB: VN
Address in Vietnam:

MEM 85 SO NHA 18/5 THOAI NGOC MAU TAN SON POA
T.P. MC CHI MINH VIET NAM

NAME: VU KE THONG

DOB: (waddy) 5/23/20 COB: VN

Address:

NORMAL, CA 90550

To one (phone): 203 /

(Business): 714 /
714 /

CA RV: REF PRA USC

NAME	Sex	DOB			Rel.	COB	ACCOMPANYING				ATTIVES				Documentation			OTHER
		M/F	MM	DD			YY	PA	FALCON	MM	DD	YY	BC	ECT	MC	NCT	GVN	
1. VU THI RO	F	10	12	43	PA	VN												
2. LE VAN TU	M	03	45	39	MU	VN												
3. LE THI VU THAO	F	18	29	65	CA	VN												
4. LE THI VU NGUYET	F	12	26	66	CA	VN												
5. LE QUANG YU	M	10	15	68	SC	VN												
6. LE THI VU NGA	F	09	12	70	CA	VN												
7. LE QUANG DUC	M	12	14	74	SC	VN												
8.																		
9.																		
10.																		
11.																		
12.																		
13.																		
14.																		

Release slip from Reed/camp

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

ONLY

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Symbol: 13 Priority Date: 06/00/75 Rel-Sponsor to PA: PA

NAME: SRV #: J-11

USG Empl/Training (Cat 2):

Pvt LS Empl/Training (Cat 3-AC):

GVN/RVNAP SVC:

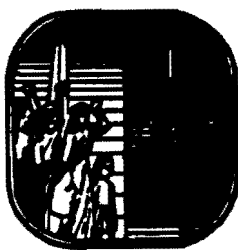
CAT 1 PKT: --/--/-- ALLP: --/--/-- OTHER:

CAT 2/3 PKT: --/--/-- ALLP: --/--/-- OTHER:

Reelist by: --/--/-- OR: --/--/-- LOI Sent: --/--/-- NOTIFI OF EXIT PERMIT --/--/-- PERMIT # --/--/-- FEED -CK LIST --/--/--

Other Actions:

Medical Proc:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHUC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRINH NGOC DUNG, MA
NGUYỄN QUỲNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỠNH KIM CHÌ
DUONG MỸ-LINH SOLANO
MRS. LÊ VĂN HÙNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHUC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRINH NGOC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỠNH KIM CHÌ
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

DUONG MỸ-LINH SOLANO, Esq.

DATE : August 14 1986

REPLY TO : Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. Box 5435, Arlington, Virginia 22205-0635

SUBJECT : Request for Training Verification

TO :
Access and Release Branch
Department of the Army
Office of the Assistant Chief of Staff
for Information Management (DAIM-FAR-SS)
Alexandria, Virginia 22331-0301

Please be advised that we have received a request from: Lieutenant (Police)
LE VAN TU, Vietnamese Political Prisoner requesting verification
of training of the following individual(s):

Name: LE VAN TU

ODP File No.: IV# 526.804

Date of Birth: March, 15 1939

Claimed Training:- Police General Orientation and Instructional
Technique Course at Washington, D.C. (Cycle 37)

Name:

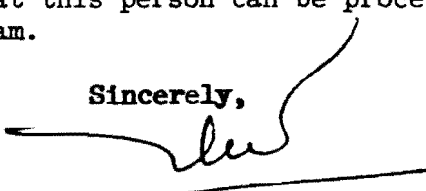
ODP File No.:

Date of Birth:

Claimed Training:

We would appreciate having you forward as soon as possible this
information in order that this person can be processed for the
Orderly Departure Program.

Sincerely,


Khuc Minh Tho (Mrs.)
President



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-998-7850

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHUC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRẦN NGỌC DUNG, MA
NGUYỄN QUỲNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUYỀN KIM CHI
DƯƠNG MỸ-LINH SOLAND
MRS. LÊ VĂN HÙNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHUC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUYỀN KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

DƯƠNG MỸ-LINH SOLAND, Esq.

DATE : August 14 1986

REPLY TO : Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. Box 5435, Arlington, Virginia 22205-0635

SUBJECT : Request for Training Verification

TO :
Access and Release Branch
Department of the Army
Office of the Assistant Chief of Staff
for Information Management (DAIM-FAR-SS)
Alexandria, Virginia 22331-0301

Please be advised that we have received a request from: Lieutenant (Police)
LE VAN TU, Vietnamese Political Prisoner requesting verification
of training of the following individual(s):

Name: LE VAN TU

ODP File No.: IV# 526-804

Date of Birth: March, 15 1939

Claimed Training:- Police General Orientation and Instructional
Technique Course at Washington, D.C. (Cycle 37)

Name:

ODP File No.:

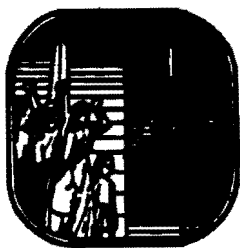
Date of Birth:

Claimed Training:

We would appreciate having you forward as soon as possible this
information in order that this person can be processed for the
Orderly Departure Program.

Sincerely,

Khuc Minh Tho (Mrs.)
President



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHUC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRINH NGOC DUNG, MA
NGUYỄN QUỲNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUYỀN KIM CHI
DƯƠNG MỸ-LINH SOLANO
MRS. LÊ VĂN HÙNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHUC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRINH NGOC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUYỀN KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

DƯƠNG MỸ-LINH SOLANO, Esq.

DATE : August 14 1986

REPLY TO : Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. Box 5435, Arlington, Virginia 22205-0635

SUBJECT : Request for Training Verification

TO :
Access and Release Branch
Department of the Army
Office of the Assistant Chief of Staff
for Information Management (DAIM-FAR-SS)
Alexandria, Virginia 22331-0301

Please be advised that we have received a request from: Lieutenant (Police)
LE VAN TU, Vietnamese Political Prisoner requesting verification
of training of the following individual(s):

Name: LE VAN TU

ODP File No.: IV# 526.804

Date of Birth: March, 15 1939

Claimed Training:- Police General Orientation and Instructional
Technique Course at Washington, D.C. (Cycle 37)

Name:

ODP File No.:

Date of Birth:

Claimed Training:

We would appreciate having you forward as soon as possible this
information in order that this person can be processed for the
Orderly Departure Program.

Sincerely,

Khuc Minh Tho (Mrs.)
President



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHUC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRINH NGOC DUNG, MA
NGUYỄN QUỲNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUYỀN KIM CHI
DƯƠNG MỸ-LINH SOLAND
MRS. LÊ VĂN HÙNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHUC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRINH NGOC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUYỀN KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

DƯƠNG MỸ-LINH SOLAND, Esq.

DATE : August 14 1986

REPLY TO : Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. Box 5435, Arlington, Virginia 22205-0635

SUBJECT : Request for Training Verification

TO :
Access and Release Branch
Department of the Army
Office of the Assistant Chief of Staff
for Information Management (DAIM-FAR-SS)
Alexandria, Virginia 22331-0301

Please be advised that we have received a request from: Lieutenant (Police)
LE VAN TU, Vietnamese Political Prisoner requesting verification
of training of the following individual(s):

Name: LE VAN TU

ODP File No.: IV# 526-804

Date of Birth: March, 15 1939

Claimed Training:- Police General Orientation and Instructional
Technique Course at Washington, D.C. (Cycle 37)

Name:

ODP File No.:

Date of Birth:

Claimed Training:

We would appreciate having you forward as soon as possible this
information in order that this person can be processed for the
Orderly Departure Program.

Sincerely,

Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Vũ - Kê - Thông

NORWALK CA 90650
T



X/Co Bà Khe' Mui Tho

P.O. Box 5435

Arlington VA 22205-0635

BỘ NỘI VỤ
CỤC Q.L.-T.G
Trại Thủ Đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự Do-Hạnh Phúc.

Số 20/GRT

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-3-1977 của Thủ tướng chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư liên Bộ Quốc phòng-Nội Vụ số ngày về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-3-1977 của Thủ tướng chính phủ.

Thực hành quyết định tha số: 120 Ngày 25 tháng 8 năm 1980 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: Lê Văn Tư

Ngày, tháng, năm sinh: 15/3/1939

Quê quán: Ninh Bình

Trú quán: Hẻm 85, 38/5, Thới Ngọc Hàng Tân Bình, TP HCM.
Số lĩnh cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị, phản động của chế độ cũ.
Trung úy phụ tá ban truyền tin.....

- Khi về phải trực tiếp trình ngay giấy này với ủy ban nhân dân và công an xã phường: 85 Hẻm 85, số 38/5 Thới Ngọc Hàng Tân Bình, TP HCM.
Thuộc Huyện quận: Tân Bình Tỉnh, Thành phố: Hồ Chí Minh
và phải tuân theo các quy định của ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

- Thời hạn quản chế: 12 tháng (mười hai tháng)

- Thời hạn đi đường: 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)
Tiền và lương thực đi đường cấp từ trại về đến gia đình.

(Không được cư trú trong thành phố).....

Ngày 11 tháng 9 năm 1980

Phó GIÁM TRẠI

Lân tay ngón trở phải

Của: Lê Văn Tư

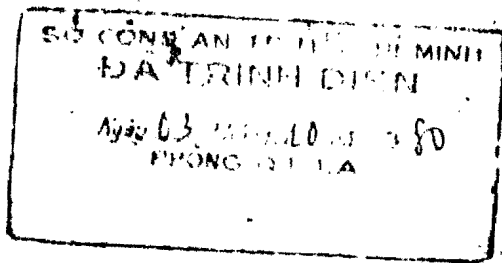
Người được cấp
giấy ký

Đại úy Phan Hữu Phước

ông an vùng 10 quân Tân Bình
Chức vụ -
HCT tiểu khu 10 ở Tân Bình
ông an vùng 10 ngày 12 - 9 - 1980

Ngày 12 - 9 - 1980

THỦ ĐẠ. FƯỜNG 10



[Signature]
Phan Minh Thi

Số: 1114 /MB

CHỨNG NHÂN GIỜNG Y BẢN CHÁNH

XUẤT TRÌNH TẠI UBND PHƯỜNG 10, Q.10

P.10, Ngày 11 tháng 5 năm 86

T.M. UBND P.10



Grain Thuc Thien

ỦY BAN NHÂN DÂN
Quận (huyện) Tân Bình
Phường (xã) 10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

TẠM THAY THẺ KHAI SINH

Họ tên đưa trở Lê Văn Hợi
Trai hay gái Trai
Ngày tháng năm sinh Mười lăm tháng Ba năm Một nghìn chín trăm ba mươi chín (15.3.1939)
Nơi sinh Làng Đông Đa, Hương Đạo, Kim Sơn, tỉnh Bình
Thành phần và hoàn cảnh gia đình Lao động nghèo (Hà Nam Ninh)
Họ tên tuổi Cha: Lê Văn Hợi (chết)
Quốc tịch người cha Mẹ: Nguyễn Thị Lê (chết)
Nghề nghiệp
Chỗ ở
Họ tên tuổi
Quốc tịch người mẹ
Nghề nghiệp
Chỗ ở
Lý do không có khai sinh bi thất lạc thẻ chín

CHỨNG THỰC ĐƠN BỐ TỬ HỒ SƠ
Ngày 11 tháng 4 năm 1983
ỦY BAN QUẬN TÂN BÌNH

Xin cam đoan các lời khai nơi bản lý lịch này đúng sự thật tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật nếu có khai gian, xin cơ quan chính quyền chứng nhận để tôi tạm xử dụng trong phạm vi pháp luật hiện hành trong khi chờ đợi chủ trương của chính quyền về trường hợp này.

Ngày 11 tháng 4 năm 1983
Người xin ký tên

Lê Văn Hợi

Người chứng thứ nhất :	Người chứng thứ hai :
Họ và tên <u>Lê Văn Hợi</u>	<u>Nguyễn Văn Hải</u>
Nghề nghiệp <u>thợ dệt</u>	<u>thợ dệt</u>
Địa chỉ <u>38/51 Thới An Hội - Tân Bình</u>	<u>38/51 Thới An Hội - Tân Bình</u>
Quan hệ thế nào với người khai <u>quan hệ ruột</u>	<u>quan hệ ruột</u>

Hai
Lê Văn Hợi

Nguyễn Văn Hải
Nguyễn Văn Hải

Số: 837 / VP-UB

CỘNG HÒA CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐƠN VỊ: *Khoản 1, Kế hoạch 1, Bộ Công an, Hà Nội*

TRÊN TRƯỜNG TRÚ TÀI SỞ

PHƯỜNG 12, QUẬN TÂN BÌNH

P.10, Ngày 11 tháng 4 năm 2003

TM. UBND P.10



ỦY VIÊN T.T.

[Handwritten signature]

Le Xuân Trường

[Faint handwritten text at the bottom left]

ENGLISH TRANSLATION OF VIETNAMESE LANGUAGE

10526804

COMMITTEE OF PEOPLE
Ward, Village : 10th
District : Tan Binh

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Liberty - Happiness

SUMMARY CURRICULUM VITAE

Temporarily serving as Birth Certificate

No 837 VPUB
True certified the
signatures of LE VAN TU,
NGUYEN VAN NHI, LE CAM
THAI.
10th Ward 04/11/83
For Committee of People
Officer in charge of
current affairs,
Signed and sealed
LE XUAN HUONG

Name of the child LE VAN TU
Sex Male
Date of birth 03/15/39
Place of birth Dong Dac, Huong Dao, Kim Son, Ninh Binh (Ha'nam Ninh)
Element and familial circumstances
Poor laborer
Father's name, age LE VAN THO (deceased)
Nationality //
Occupation //
Residence //
Mother's name, age NGUYEN THI SO (deceased)
Nationality //
Occupation //
Residence //
Reason not obtained Birth Certificate
Lost during war time

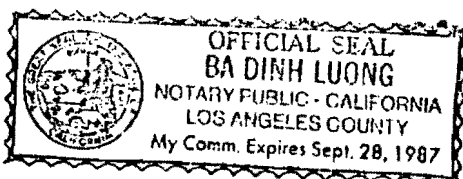
SUBSCRIBED AND SWORN TO
BEFORE ME THIS 6th DAY
OF February 19 84
Ba Dinh Luong
NOTARY PUBLIC-CALIFORNIA

I certify under penalty of perjury under
the laws that the foregoing is true and correct.
I request a certification from the government
for temporarily use, awaiting for its policy
toward this case

On April 11, 1983
The applicant,
Signed LE VAN TU

1st Witness:
Name LE CAM THAI
Occupation Electrician
Address 158 /260 Thoai ngoc Hau
Tan Binh
Relationship to the applicant
Neighbor
Signed LE CAM THAI

2nd Witness;
NGUYEN VAN NHI
Iron workman
38/5A Thoai ngoc Hau
Tan Binh
Familiar, neighbor
Signed NGUYEN VAN NHI



I, T. THI NGUYEN, hereby certify that I am competent
to translate from the Vietnamese language into
English and that the above is an accurate translation
of the original herewith attached.

S/ T. Thi Nguyen
INT'L IMMIGRATION SERVICES
112 NO. SAN PEDRO ST #211 LOS ANGELES
CA 90012 Tel (213) 687. 0706

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

NAME: VU THI RO

CITIZENSHIP: NONE

SEX: F DOB: 10/12/43 COB: VN
Address in Vietnam:

MEM 85 SO AHA 38/5 THOAI SEC MAU, TAN SON HOA
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

IV 526 804
EX 36

SPONSOR IN THE UNITED STATES

IV 526 804

NAME: VU KE THONG

DOB: 5/23/20 COB: VN

Address: NORWALK, CA 90650

To and from: 203 /

(Business): 714 /
714 /

Country: USA USC

NAME	SEX	DOB	Rel.	COB	ACCOMPANYING ATIVES			DOCUMENTATION			OTHER
					FALCON	BC	ECT	MC	NOT	GVN	
1. VU THI RO	F	10 12 43	PA	VN		X	X	X	X	X	Release slip from Red/camp
2. LE VAN TU	M	03 45 39	HU	VN		X	X	X	X	X	
3. LE THI VU THAO	F	18 29 65	CA	VN		X	X	X	X	X	
4. LE THI VU NGUYEN	F	12 26 66	CA	VN		X	X	X	X	X	
5. LE QUANG VU	M	10 15 68	SC	VN		X	X	X	X	X	
6. LE THI VU HOA	F	09 12 70	CA	VN		X	X	X	X	X	
7. LE QUANG DUC	M	12 14 74	SC	VN		X	X	X	X	X	
8.											
9.											
10.											
11.											
12.											
13.											
14.											

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Symbol: 1J Priority Date: 06/00/75 Rel-Sponsor to PA: PA

VINL #1 SRV #1 JUL

USG Empl/Training (Cat 2):

Pvt LS Empl/Training (Cat 3-AC):

GVN/RVNAP SVC:

CAT 1 PRT: --/--/-- ALLP: --/--/-- OTHER: --/--/--

CAT 2/3 PRT: --/--/-- ALLP: --/--/-- OTHER: --/--/--

Reelist by: ON: --/--/-- LOI Sent: --/--/-- NOTICE OF EXIT PERMIT --/--/-- PERMIT # --/--/-- FEED -CK LIST --/--/--

Other Actions: --/--/--

Exh 21

ENGLISH TRANSLATION OF VIETNAMESE LANGUAGE

MINISTRY OF INTERIOR
Prison Management Department
THU DUC CAMP

Socialist Republic of Vietnam
Independence - Liberty - Happiness

No 720 GRT

RELEASING SLIP

- Considering the instruction No 316/TTG dated August 22, 1977 of the Prime Minister of the Socialist Republic of Vietnam concerning the policy toward employees, soldiers of the former regime and reactionary parties who are presently concentrated re-educating.
- Considering the interministerial circular of Defense-Interior concerning the realizing of the instruction No 316/TTG dated August 22, 1977 of the Prime Minister.
- Realizing the decision of releasing No 120 dated August 25, 1980 of the Ministry of Interior.

ISSUED THE RELEASING SLIP TO

- Name LE VAN TU
Date of birth March 15, 1939
Native place Ninh Binh
Residence Hem 85, 38/5 Thoai ngoc Hau TB TP HCM
Former rank Lieutenant, Assistant of Communication section.
 - After returning home, this slip must be presented immediately to the ward Committee of People and Public security service : No 38/5 Thoai Ngoc Hau, Tan Binh District, Ho Chi Minh City
and must be obeyed regulations of the province, city Committee of People concerning the residence probation and other probation.
 - Probation period : 12 months.
 - Traveling period : 2 days (from the date of signing the releasing slip). Money and food has been provided for spending from camp to home.
(Not allowed to reside within city)
September 11, 1980
Signature of the Assistant Superintendant,
bearer, Signed and sealed
Signed Captain PHAN HUU PHUC
- No 2084/UB
True copy certified
Ward 10th on July 20, 1982
For Committee of People
President,
Signed and sealed TRAN PHUOC THIEN

I, T. THI NGUYEN, hereby certify that I am competent to translate from the Vietnamese language into English and that the above is an accurate translation of the original document herewith attached.

SUBSCRIBED AND SWORN TO
BEFORE ME THIS 16th DAY
OF January 19 84

NOTARY PUBLIC-CALIFORNIA

S/ T. Thi Nguyen
INT'L IMMIGRATION SERVICES
112 NO. SAN PEDRO ST #211 LOS ANGELES
CA 90012 Tel (213)687.0706



ORT 0 1985

Normal Ngày 29-9-1986

Kính gửi

Bà Chủ tịch

Hội Gia đình tù nhân chính trị VN.

Thưa Bà,

Vin Bà làm phúc giúp chúng tôi, chúng tôi biết Bà vì lòng nhân đạo làm giúp không công, bôn liên lạc, bôn thi gĩa nên chúng tôi không dám quên ơn Bà.

Tôi đã điện thoại tới ngày 25-9-1986 Bà cho biết gửi những giấy tờ này sang Bà để Bà có tài liệu làm giấy tờ gửi đi các nơi. Tôi xin gửi theo đây:

- 2 bản lý lịch của quý Hội.
- 1 bản worksheet số IV 526804 (bản sao)
- 1 bản xuất trại tù cải tạo (bản này tôi đã gửi theo hồ sơ trước có đầy đủ chi tiết).

Một lần nữa chúng tôi thành thật cảm tạ Bà và Quý Hội và Quý quyền an Khang Hình vường Quý Hội tương tôn trong công việc giúp đỡ các người tù nhân cải tạo.

Nay kính thư
Vú - Kế - Thông
Thongkeru

TP. Tôi xin gửi kèm đây
5 cái tem đề quý Hội
cần gửi đi các nơi.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHUC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRINH NGOC DUNG, MA
NGUYỄN QUYNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
DUONG MỸ-LINH SOLAND
MRS. LÊ VĂN MỪNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHUC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUYNH GIAO
Vice-President
TRINH NGOC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

DUONG MỸ-LINH SOLAND, Esq.

DATE : August 14 1986

REPLY TO : Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. Box 5435, Arlington, Virginia 22205-0635

SUBJECT : Request for Training Verification

TO :
Access and Release Branch
Department of the Army
Office of the Assistant Chief of Staff
for Information Management (DAIM-FAR-SS)
Alexandria, Virginia 22331-0301

Please be advised that we have received a request from: Lieutenant(Police)
LE VAN TU, Vietnamese Political Prisoner requesting verification
of training of the following individual(s):

Name: LE VAN TU

ODP File No.: IV# 526-804

Date of Birth: March, 15 1939

Claimed Training:- Police General Orientation and Instructional
Technique Course at Washington, D.C. (Cycle 37)

Name:

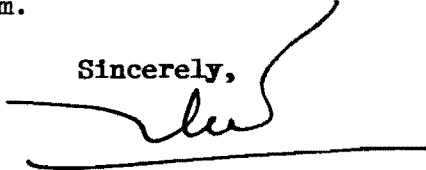
ODP File No.:

Date of Birth:

Claimed Training:

We would appreciate having you forward as soon as possible this
information in order that this person can be processed for the
Orderly Departure Program.

Sincerely,


Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Nonwalk Ngày 9-8-1986
Kính gửi

Bà Chủ tịch Hội TNCT Việt Nam

Thưa Bà,

Tôi đã hứa truyền với Bà bằng điện thoại cho con để tôi là tư nhân cải tạo, đã được thả ra rồi để xin Bà làm phúc ghi danh nó trong bản danh sách những người tư nhân cải tạo nộp cho Quốc Hội, Bộ Ngoại Giao cũng như Tòa Đại sứ Thái Lan để có cơ may thoát khỏi nơi mất hết quyền tự do và chà đạp nhân phẩm con người.

Tôi xin thành thật cảm ơn Bà rất nhiều và xin kê khai lý lịch của mình như sau:

- Lê Văn Tú sinh ngày 15-3-1939 tại Ninh Bình - Bắc Phần VN
 - nhập ngũ 16-11-1960 Số quân 59A/165-192
 - Cấp bậc sau cùng Trung úy, Cảnh sát
 - Đơn vị sau cùng: Học Viên Cảnh sát Quốc gia Thủ Đức.
 - Các khóa học ở ngoại quốc:
 - 19- Khóa 2 Tài chính rừng năm 8 KHOH - Mã lai Á từ tháng 2/1966 đến tháng 5/1966.
 - 29- Khóa Cảnh sát đặc biệt số 3.04.21 tại Fort Bonifacio Philippine từ tháng 3/1968 đến 7/1968
 - 39- Khóa 37 Cảnh sát tổng quát và Kỹ thuật giảng huấn tại Washington DC - Hoa Kỳ từ tháng 2/1972 đến tháng 7/1972
- (Các bằng của các khóa học đến một cái)

Sau tôi xin đính kèm sau đây:

- 1 giấy ra trại từ cải tạo
- 1 giấy khai sinh của Lê Văn Tú
- 1 giấy khai sinh dịch ra Anh văn.

Và một báo thể có dán tem

Hồ sơ đã có số IV 526.804.

Kính xin Bà giúp đỡ chúng tôi thành thật cảm tạ Bà.

Nay Kính

Ung

Winfield, KS 67156-

Kính gửi Bà Hội Trưởng Khuê Minh Ths -

Đính kèm thư này là "giấy ra Trại" của
ông Lê Tử Em, người bà con của tôi
đã nộp hồ sơ - Xin Bà kẹp vào hồ sơ của
ông Lê Tử Em - ("giấy ra Trại" này là giấy
Hội đã in lên trước nộp thiếu) -

Ông Lê Tử Em cũng có nhà tôi nhận lời Cam
đón Hội và Bà Hội Trưởng đã lo lắng cho
gia đình ông -

Cam ứn Bà rất nhiều - Có tin gì mới như
Bà cho tôi hay để nhận lại cho gia
đình ông Lê Tử Em.

Kính.

Bai m~ Nguyễn Huệ Tung

Nguyễn



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-998-7850

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

IV# 526-804

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam LE VĂN TU
Last Middle First

Current Address HẸM 85 SỐ NHÀ 38/5B PHẠM VĂN HẢI PHƯỜNG 10

QUẬN TÂN BÌNH T/P HỒ CHÍ MINH VIỆT NAM
Date of Birth 3/15/1939 Place of Birth NINH BÌNH, VIETNAM

Names of Accompanying Relatives/Dependents

PLEASE SEE IN THE BACK
OF THIS FORM

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 6/25/1975 To 9/11/1980

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>THÔNG K VU</u>	<u>FATHER IN LAW</u>		

Form Completed By:

THÔNG K VU
Name

NORWALK CA 90650
Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): LE VAN TU
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
VU THI RO	10/12/1943	WIFE
LE THI VU THAO	11/29/1965	DAUGHTER
LE THI VU NGUYET	12/26/1966	DAUGHTER
LE QUANG VU	10/15/1968	SON
LE THI VU NGA	9/12/1970	DAUGHTER
LE QUANG DUC	12/14/1974	SON

ADDITIONAL INFORMATION:

Fr. Tung H. Nguyen, M.D.

Winfield, KS 67156



To Bà Khúc Minh Thảo
PO BOX 5435
Arlington - VA 22205-0635